

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/HS-ST
Ngày: 15/12/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bình Thái.

2. Ông Trần Quang Lưu.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Quế - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Mạnh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 15/12/2020, tại trụ sở UBND xã C H, huyện T D, tỉnh Bắc Ninh. Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2020/HSST ngày 09/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST-HS ngày 01/12/2020 đối với các bị cáo:

1. Hồ V H, sinh năm 1987.

HKTT: H T, phường T D, thị xã N S, tỉnh T H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ V T, sinh năm 1952 và bà Bùi T T, sinh năm 1955; Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba; Có vợ là Ngô T H, sinh năm 1990. Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2017.

- Nhân thân:

+ Tại Bản án số 125/HSST ngày 07/6/2016 của Tòa án nhân dân Quận L B, thành phố H N xử phạt 25 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 29/12/2017.

- Tiền sự, tiền án: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phiên tòa).

2. Lữ V S, sinh năm 1991.

HKTT: Bản N B, xã X L, huyện T D, tỉnh N A; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Khơ Mú; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lữ V Q, sinh năm 1967 và bà Lữ T H, sinh năm 1968; Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Có vợ là

Lô T K, sinh năm 1993. Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2011.

- Tiền sự, tiền án: Không.
- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 03/8/2020, Hồ V H - SN 1987 hộ khẩu thường trú (HKTT) ở: H T, phường T D, thị xã N S, tỉnh T H đi bộ từ phòng trọ của mình ở thôn Đ S, xã H S, huyện T D, tỉnh Bắc Ninh ra khu vực cầu Đ X, xã H S thì gặp Lữ V S - SN 1991 HKTT ở: bản N B, xã X L, huyện T D, tỉnh N A. Tại đây, do cùng có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên H và S đã rủ nhau đi mua ma túy về phòng trọ của H sử dụng. Sau đó, H và S thuê một người đàn ông lạ làm xe ôm chở từ khu vực cầu Đ X ra khu vực phường Đ B, TX. T S, Bắc Ninh để mua ma túy. Khi đi tới một ngõ nhỏ thuộc phường Đ B, S bảo người chở xe ôm dừng xe chờ ở đầu ngõ, rồi S và H xuống xe. H góp 50.000 đồng, S góp 150.000 đồng để S đi mua ma túy. S cầm tiền đi bộ một mình vào trong ngõ mua được 01 gói ma túy bọc ngoài bằng giấy bạc màu vàng của một người đàn ông lạ đứng ở rìa đường với giá 200.000 đồng. S cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải, quay lại chỗ H và người lái xe ôm đang đứng đợi, rồi đi về phòng trọ của H ở thôn Đ S, xã H S cùng sử dụng ma túy. Trên đường về H vào một hiệu thuốc tây mua 01 xi lanh và 02 lọ nước cất để làm dụng cụ sử dụng ma túy. Khi về đến phòng trọ của H, H trả tiền xe ôm hết 70.000 đồng, rồi cùng S đi vào phòng khép cửa lại. Lúc này khoảng gần 22 giờ 30 phút cùng ngày, S để gói ma túy vừa mua được lên mặt giường, H liền mở gói ma túy ra, thấy bên trong là chất bột màu trắng vón cục là ma túy Heroine. Hải dùng ½ lưỡi dao tem bằng kim loại cắt một phần nhỏ ma túy hòa tan với 1cc nước cất rồi hút vào trong xi lanh để trích vào cơ thể qua đường máu, S cũng lấy một phần ma túy còn lại cho vào một mảnh giấy bạc, màu bạc để chuẩn bị sử dụng bằng hình thức hít vào cơ thể. Nhưng H và S chưa kịp sử dụng thì lực lượng Công an huyện Tiên Du kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ:

- Thu giữ trên mặt giường tại phòng trọ của Hồ V H 02 gói giấy bạc (trong đó: 01 gói có một mặt màu trắng, một mặt màu vàng; 01 gói có một mặt màu trắng, một mặt màu bạc), bên trong 02 gói đều chứa chất bột màu trắng. S và H khai nhận là chất ma túy vừa mua được mục đích để sử dụng, Cơ quan Công an đã niêm phong 02 gói ma túy này trong phong bì thư ký hiệu (M1).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT vỏ màu đen, lắp sim Viettel đã qua sử dụng của Lữ V S;

- 01 ví da màu đen bên trong có 02 thẻ ATM (trong đó: 01 thẻ của Ngân hàng AgriBank, 01 thẻ của Ngân hàng Liên Việt Post Bank, đều mang tên Lữ V S);

- 01 ví vải màu vàng bên trong có 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Hồ V H và số tiền 1.088.000 đồng;

- 01 vỏ lọ thủy tinh bên ngoài có ghi chữ “NOVOCAIN 3%”;

- 01 vỏ lọ thủy tinh bên ngoài có ghi chữ “NƯỚC CÁT TIÊM 5%”
- ½ lưỡi dao tem bằng kim loại;
- 01 xi lanh bên trong có chứa 1cc dung dịch màu hồng, phần đầu lắp kim tiêm có chứa dịch màu hồng, Cơ quan Công an đã niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M2.

Ngày 04/8/2020, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu 02cc máu của Hồ V H được đựng trong ống thủy tinh nhựa và niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M3; thu 03cc máu của Lữ V S được đựng trong ống thủy tinh nhựa và niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M4.

Tại Bản kết luận giám định số: 551/KLGD-PC09 ngày 06/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận: *“Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư gửi giám định có khối lượng 0,1685gam, là ma túy, loại ma túy: Heroine”*.

Tại Bản kết luận giám định số: 590A/KLGD-PC09 ngày 25/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận: *“Chất màu đỏ bám dính tại đầu xi lanh có nắp đậy kim tiêm là máu người, cùng loại nhóm máu O với Hồ V H; Dịch chất lỏng màu hồng bên trong phong bì thư (mẫu ký hiệu M2) có chất ma túy Heroine dạng vết (Lượng dấu vết không đủ để định lượng). Các mẫu vật đã được sử dụng hết trong quá trình giám định”*.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 111/CT-VKS ngày 07/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh truy tố các bị cáo Hồ V H và Lữ V S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Hồ V H và Lữ V S đều khai nhận: Nội dung bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng. Bị cáo H và bị cáo S có thực hiện những hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Các bị cáo thừa nhận số ma túy mà Công an thu giữ đúng là của các bị cáo mua ở phường Đ B, thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh với giá 200.000 đồng (trong đó S góp 150.000đ, H góp 50.000đ), các bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông đã bán ma túy cho mình. Mục đích các bị cáo mua ma túy là để sử dụng cho bản thân. Hai bị cáo đồng ý với kết luận giám định số ma túy đã thu giữ của các bị cáo, thừa nhận hành vi của mình là phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa hôm nay, sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; khoản 1 Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

+ Hồ V H từ 20 tháng tù đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2020.

+ Lữ V S từ 16 tháng tù đến 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2020.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy:
- + Tang vật còn lại sau giám định.
- + 01 vỏ lọ thủy tinh bên ngoài có ghi chữ “NOVOCAIN 3%”;
- + 01 vỏ lọ thủy tinh bên ngoài có ghi chữ “NƯỚC CÁT TIÊM 5%”;
- + ½ lưỡi dao tem bằng kim loại;
- Trả lại cho bị cáo Lữ V S:
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT vỏ màu đen, lắp sim Viettel đã qua sử dụng của Lữ V S;
- + 01 ví da màu đen bên trong có 02 thẻ ATM (trong đó: 01 thẻ của Ngân hàng AgriBank, 01 thẻ của Ngân hàng Liên Việt Post Bank, đều mang tên Lữ V S) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.
- Trả lại cho bị cáo Hồ V H: 01 ví vải màu vàng bên trong có 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Hồ V H và số tiền 1.088.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T D, tỉnh Bắc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản bắt ng⊔ời phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu đ⊔ợc tại hiện tr⊔ờng, phù hợp với kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã thể hiện rõ: Khoảng hơn 22 giờ 30 phút ngày 03/8/2020, tại phòng trọ của Hồ V H ở thôn Đ S, xã H S, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Công an huyện T D đã bắt quả tang Hồ V H và Lữ V S đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,1685 gam ma túy Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Do vậy, hành vi của các bị cáo Hồ V H và Lữ V S đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, phạm vào điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng ng⊔ời, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo phạm vào tội nghiêm trọng được quy định trong Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho đời sống xã hội. Ma túy hiện đang là tệ nạn của xã hội, gây

ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, lao động, học tập của con người và là nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm khác. Ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo nhận thức được những tác hại đó, biết được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi cất giữ bất hợp pháp chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, nên đã đi vào con đường phạm tội. Hội đồng xét xử thấy đối với hành vi này của các bị cáo cần phải xử lý với mức hình phạt nghiêm khắc mới có ý nghĩa cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung với xã hội.

[4] Xét vai trò phạm tội của các bị cáo thấy: Các bị cáo cùng rủ nhau đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân, hành vi phạm tội của hai bị cáo là đồng phạm giản đơn, mức độ phạm tội của các bị cáo là tương đương nhau. Nên các bị cáo sẽ chịu trách nhiệm hình sự cho chính hành vi phạm tội của mình và tương xứng với hành vi phạm tội, vai trò và nhân thân của từng bị cáo trong vụ án này.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy:

Bị cáo Hồ V H và Lữ V S đều không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo Hồ V H là người có nhân thân xấu (thể hiện tại phần lý lịch bị cáo). Bản thân bị cáo Hải đã một lần bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và đã được cải tạo, giáo dục trong trại giam nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, không chịu tu dưỡng rèn luyện để trở thành một công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật, khó cải tạo và giáo dục. Do vậy, khi quyết định hình phạt thì Hồ V H phải chịu mức hình phạt cao hơn Lữ V S là phù hợp.

Tuy nhiên, xét thấy: Sau khi phạm tội, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho mỗi bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần phạt bổ sung mỗi bị cáo một khoản tiền để sung Ngân sách nhà nước, nhưng xét các bị cáo tàng trữ ma túy chỉ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích kiếm lời bất chính, các bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo là phù hợp.

[7] *Liên quan đến vụ án còn có:*

- Bà L T T, sinh năm 1959 ở Đ S, H S, T D, Bắc Ninh (là chủ phòng trọ của H), khi H và S sử dụng ma túy tại phòng trọ bà T không biết và không liên quan tới hành vi phạm tội. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý mà chỉ nhắc nhở, giáo dục là phù hợp.

- Đối với người đàn ông lái xe ôm chở H và S đi mua ma túy cùng người đàn ông bán ma túy cho S, căn cứ vào lời khai của H và S không đủ cơ sở để điều tra làm rõ. Khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[8] *Về vật chứng*: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT vỏ màu đen, lắp sim Viettel đã qua sử dụng và 01 ví da màu đen bên trong có 02 thẻ ATM thu giữ của Lữ V S; 01 ví vải màu vàng bên trong có 01 giấy phép lái xe

mô tô mang tên Hồ V H và số tiền 1.088.000 đồng thu giữ của Hồ V H. Quá trình điều tra xác định là những tài sản riêng của các bị cáo Lữ V S, Hồ V H đều không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo: Hồ V H, Lữ V S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

□p dụng điểm c khoản 1 điều 249; điều 38; khoản 1 Điều 17; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

+ Hồ V H 22 (hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/08/2020.

+ Lữ V S 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/08/2020.

□p dụng điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo Hồ V H 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án, tạm giam bị cáo Lữ V S 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: □p dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì thư dán kín niêm phong dấu đỏ chữ ký của giám định viên phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh.

+ 01 vỏ lọ thủy tinh bên ngoài có ghi chữ “NOVOCAIN 3%”.

+ 01 vỏ lọ thủy tinh bên ngoài có ghi chữ “NƯỚC CẮT TIÊM 5%”.

+ ½ lưỡi dao tem bằng kim loại.

- Trả lại cho bị cáo Lữ V S:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT vỏ màu đen, lắp sim Viettel đã qua sử dụng của Lữ V S;

+ 01 ví da màu đen bên trong có 02 thẻ ATM (trong đó: 01 thẻ của Ngân hàng AgriBank, 01 thẻ của Ngân hàng Liên Việt Post Bank, đều mang tên Lữ V S) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Hồ V H: 01 ví vải màu vàng bên trong có 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Hồ V H và số tiền 1.088.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo: Hồ V H, Lữ V S phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./..

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Các bị cáo;
- L- u HS, VP;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Xuân Hà